

Số: 256/BC - UBND

An Hưng, ngày 17 tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế - xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2022**

#### **Phần thứ nhất**

#### **TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2021**

Năm 2021, UBND xã đã triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là đại dịch Covid-19; trong tình hình thời tiết nắng hạn kéo dài, bão lũ xảy ra vào các tháng cuối năm 2020, dịch bệnh gia súc diễn biến phức tạp, giá cả một số mặt hàng nông, lâm sản không ổn định đã tác động không nhỏ đến sản xuất, đời sống Nhân dân. Trước tình hình đó với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị; Đảng ủy; HĐND; UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ngành các cấp và nhân dân nỗ lực khắc phục khó khăn, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách địa phương và Chương trình công tác trọng tâm năm 2021; nhờ đó kinh tế của xã có bước tăng trưởng khá, an sinh xã hội được đảm bảo, quốc phòng - an ninh được củng cố, đời sống nhân dân cơ bản ổn định, hiệu quả hoạt động của chính quyền được tăng cường. Kết quả, kinh tế của xã tiếp tục duy trì phát triển khá, an sinh xã hội được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, bộ máy chính quyền tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Kết quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đạt được như sau:

#### **I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ:**

*Tổng sản lượng quy thóc cả năm 1.120 tấn, đạt 90,63% KH, so với cùng kỳ 2020 giảm 58,5 tấn.*

##### **1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:**

\* **Về trồng trọt:** Tổng diện tích gieo sạ 177,3/195 ha, đạt 90,92% KH. Cơ cấu giống lúa lai 100 %, NSBQ đạt 62,7 tạ/ha, đạt 100,16%NQ, sản lượng 1.112,5 tấn, đạt 91,14% NQ.

Trong đó: Vụ Đông - Xuân 2020 - 2021: Diện tích gieo sạ là 100/110 ha, năng suất bình quân đạt 63,93 tạ/ha tăng 0,33 tạ/ ha so với cùng kỳ, đạt 101,47% NQ; sản lượng: 639,3 tấn, giảm 6 tấn so với cùng kỳ đạt 92,25% NQ; Cơ cấu các loại giống chủ lực là: TH3-3 và TH3-5;

Vụ Hè Thu 2021: Cây lúa 77,3/85ha, đạt 90,94% KH, năng suất bình quân 61,22 tạ/ha, giảm 0,98 tạ/ha so với cùng kỳ đạt 98,74% NQ; sản lượng 473,2 tấn, giảm 5,74 tấn so với cùng kỳ đạt 89,79% NQ. Về cơ cấu giống 100% giống lúa lai TH3-5.

Các loại cây trồng cạn khác như Cây Ngô 1,5/3 ha, sản lượng 7,5 tấn đạt 50% KH; Cây Lạc: 0,5/10ha, đạt 5% KH năm; Cây mì: 10/10ha, đạt 100% KH.

\* **Về Thủy sản:** Diện tích nuôi thủy sản 0,21/1,7 ha, đạt 12,3% KH. sản lượng 0,30 tấn.

\* **Về Chăn nuôi:** Tổng đàn gia súc hiện có: 2.765/2.750 con, đạt 100,55% kế hoạch. Trong đó đàn trâu 540 con, đạt 120% kế hoạch; đàn bò 575/1.300 con, đạt 44,23% kế hoạch (trong đó: Bò lai 300 con, đạt 52,17% tổng đàn); đàn lợn 1.650 con, đạt 165% kế hoạch; đàn gia cầm 2.778 con, đạt 154,3% kế hoạch. Tỷ lệ tiêm phòng vacxin các loại cho đàn gia súc đạt 89,15% đạt 111,4% so với KH.

\* **Về lâm nghiệp:** Trong năm 2021 đã tổ chức 05 buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng tại 05 thôn, với 342 lượt người dân tham dự và ký cam kết bảo vệ rừng và PCCCR. Trên địa bàn trong năm đã phát hiện và xử lý 2 vụ phá rừng tại Khoản 5, TK 9; với diện tích 14.067m<sup>2</sup>, đối tượng đều ở thôn 4 xã An Dũng (*bà Đinh Thị An đã xử phạt hành chính 20 triệu đồng, bà Đinh Thị Lương hiện hồ sơ đang trong quá trình xử lý*). Tổ chức chốt chặn, kiểm soát lâm sản tại 02 điểm chốt: chốt Thôn 4, chốt Tiểu khu 6 và tổ chức hơn 81 đợt tuần tra, truy quét, kiểm soát lâm sản trên địa bàn, kết quả: phát hiện và lập hồ sơ 12 vụ vi phạm về hành vi tàng trữ và vận chuyển lâm sản trái pháp luật, số lượng gồm 63 thanh, hộp gỗ, từ nhóm III - VII, khối lượng 2,914m<sup>3</sup>; 01 gốc cây Vù hương, nhóm IIA, trọng lượng 30 kg và 03 xe mô tô.

- Tổ chức 3 đợt phá bỏ cây trồng trên đất vi phạm, diện tích 57.909 m<sup>2</sup> tại Tiểu khu 5; Tiểu khu 9 và Tiểu khu 14.

- Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng: UBND xã đã kiện toàn Ban Chỉ huy BVR-PCCCR của xã An Hưng gồm 25 người do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, Phó chủ tịch UBND xã làm Phó Ban trực, Kiểm lâm địa bàn; cán bộ Lâm nghiệp làm Ủy viên thường trực; các thành viên là lãnh đạo các ban, ngành, thôn trưởng 05 và mời lãnh đạo các hội, đoàn thể của xã tham gia làm thành viên. Kiện toàn Tổ BVR-PCCCR của 05 thôn gồm 36 người do Trưởng thôn làm Tổ trưởng; Mặt trận thôn làm tổ phó; các chi hội trưởng của chi hội các thôn làm thành viên. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xã An Hưng không xảy ra cháy rừng.

- Công tác giao khoán bảo vệ khoanh nuôi rừng được nhân dân thường xuyên kiểm tra và bảo vệ với diện tích là 1.561,08 ha.

## **2. Về công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn và công tác thủy lợi:**

- Công phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Theo dõi sát diễn biến tình hình thời tiết để có biện pháp ứng phó, phòng chống kịp thời, UBND xã đã xây dựng Phương án cụ thể, phân công các thành viên phụ trách các thôn, chuẩn bị đảm bảo các phương tiện, vật chất để ứng phó với thiên tai theo phương án đã được phê duyệt.

- Công tác chống hạn được chú trọng, ban hành và triển khai kế hoạch chống hạn cho cây trồng, vật nuôi và nước sinh hoạt, trong năm đã hỗ trợ các thôn 50 cái rọ sắt; 254m bạc, hỗ trợ khắc phục, nạo vét kênh mương với tổng kinh phí: 90.600.000 đồng.

### **3. Về Công tác địa chính - xây dựng - tài nguyên môi trường:**

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường tiếp tục được tăng cường, không để xảy ra tình trạng khai thác trộm, thất thoát tài nguyên.

Lĩnh vực đất ở: Tiếp nhận xử lý 148 hồ sơ<sup>1</sup>. Đã lập xong kế hoạch sử đất ở cho năm 2021 đã giao với diện tích: 1.600m<sup>2</sup> và tiếp tục lập kế hoạch giao đất năm 2022, Phối hợp với Công ty Đạt phương đăng ký trình nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 ở các thôn trên địa bàn xã<sup>2</sup>. Đã triển khai đo đất lâm nghiệp năm 2021: 75,54ha, đã đo và cấp đợt I: 43,2 ha, tiếp tục rà soát và xét duyệt đợt 2: 32,34ha.

Phối hợp với BQL dự án Hồ chứa nước Đồng Mít thực hiện việc bồi thường và hỗ trợ cho tuyến đường giao thông vào các khu sản xuất hồ chứa nước đồng mít tại thôn 2 và thôn 4 và khu 700ha.

- Xây dựng hệ thống quản lý chất thải trên địa bàn xã theo nguyên tắc: Nguồn rác được thu gom và phân loại tại hộ gia đình, tại đồng ruộng để tiến hành thu gom, xử lý đúng quy định<sup>3</sup>. Đường làng, ngõ xóm đều được làm bằng bê tông được quét dọn khang trang sạch đẹp. Hiện nay 5/5 thôn đều có đoạn đường phụ nữ tự quản quy định một tháng quét dọn và thu gom rác 1 lần.

### **4. Về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia - Nông thôn mới:**

---

<sup>1</sup> Trong đó: 02 hồ sơ xin giao đất ở; 11 hồ sơ xin đính chính tên chủ QSD Đất; 03 hồ sơ xin tách thửa đất; 05 hồ sơ tặng cho QSD Đất; 10 hồ sơ chuyển nhượng QSD Đất; 05 hồ sơ thừa kế QSD Đất; 20 hồ sơ xin cấp lại, cấp đổi QSD Đất; 92 hồ sơ xin gia hạn QSD Đất.

<sup>2</sup> Đất ở thôn 1: Khu mang Krai và sau trường tiểu học thôn 1; Đất ở thôn 2: giã dân tại khu nước Con, nước Pà neng; Đất ở thôn 3: giã dân tại đồng Tà mang, suối Không tên, đồi Gò xiêm; Đất ở thôn 4: giã dân tại khu dưới làng và sau làng; Đất ở thôn 5: khu Vá lâm.

<sup>3</sup> Toàn xã đã xây dựng 5 hố rác cho 5 thôn và công trình khí sinh học (hầm bioga), 12 cái bể xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật đặt tại cánh đồng lúa thôn 5; 2 cái bể tại thôn 1 và thôn 3, có 63 hộ tự đào hố rác tự hoại tại nhà, có 133 nhà vệ sinh đảm bảo. Tại thôn 1, thôn 2, thôn 4 đã di dời chuồng trại tập trung xa khu dân cư hơn.

**a. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia:** Các chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững theo chương trình 135 và nông thôn mới được quan tâm và đang tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ đời sống và sản xuất cho nhân dân, góp phần cải thiện bộ mặt nông thôn miền núi, đời sống của nhân dân dần dần được ổn định và cải thiện.

- Vốn đầu tư cơ sở hạ tầng: Vốn ngân sách trung ương chuyển nguồn ngân sách năm 2020 sang năm 2021 là 145,1 triệu đồng, đã tập trung giải ngân trả nợ các công trình trong năm 2020. Riêng vốn NTM năm 2021 chưa phân bổ.

- Từ các nguồn vốn cấp bù thủy lợi phí và phát triển đất lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP đã thanh quyết toán công trình KCH kênh mương thôn 2 và nạo vét, gia cố đập nước thình, duy tu tuyến kênh mương thôn 2. Tổng kinh phí 265 triệu đồng.

- Kinh phí sử dụng đất xã chuyển nguồn sang 2021 là 18,6 triệu đồng thực hiện thanh quyết toán công chào các thôn. Nguồn sử dụng đất vượt thu năm 2021 của huyện là 2.040 triệu đồng đã hỗ trợ xã đầu tư 03 công trình BTNT và nâng cấp các tuyến đường GTNT tại các thôn 1,3,4 và thôn 5 trên địa bàn xã. Hiện công trình đang tiến hành thi công. Tổng vốn phân bổ là 2.471,81 triệu đồng và tiến độ giải ngân 1.759,10 triệu đồng/2.471,81 triệu đồng, đạt 71,2%.

- Chương trình Bê tông nông thôn: hiện đã được phê duyệt bổ sung các danh mục và đang triển khai thực hiện tại các thôn, tuyến khu dân cư. Tổng xi măng nhận được 166 tấn.

### **b. Về đánh giá tiêu chí xây dựng nông thôn mới:**

Qua kiểm tra, đánh giá thực trạng nông thôn mới trên địa bàn xã, đến nay đã đạt được 14/19 tiêu chí<sup>4</sup>.

### **5. Về Tài chính - tín dụng:**

Tổng thu ngân sách trên địa bàn 7,9 /4,13 tỷ đồng, đạt 191,28% KH. Trong đó Tổng thu địa bàn 0,95 tỷ/0,05 tỷ đồng KH. Tổng chi ngân sách địa phương 7,1/4,13 tỷ đồng, đạt 191,9% KH. Chỉ đạo quản lý và sử dụng ngân sách thực hiện đúng qui định Luật ngân sách nhà nước, các nguồn chi đều đảm bảo tiết kiệm và phục vụ tốt mọi hoạt động cho xã. Tình hình vay vốn tại các tổ vay vốn diễn biến ổn định. Tổng số vay vốn các đối tượng đến thời điểm hiện tại 268 hộ, với số tiền 15.388.000.000 đồng.

---

<sup>4</sup> Cụ thể: tiêu chí 1 về qui hoạch và thực hiện qui hoạch; tiêu chí 3 về Thủy lợi; tiêu chí 4 về điện; tiêu chí 5 về Trường học; tiêu chí 6 về cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí 7 về chợ nông thôn, tiêu chí 8 về Bưu điện, tiêu chí 9 về nhà ở dân cư, tiêu chí 12 về tỉ lệ lao động có việc làm thường xuyên; tiêu chí 14 về giáo dục và đào tạo; tiêu chí 15 về y tế; tiêu chí 16 về cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí 19 về ANTTXH; tiêu chí 13, Tiêu chí Hợp tác xã).

## II. VỀ VĂN HÓA XÃ HỘI

### 1. Văn hóa thông tin - Thể dục Thể thao - Truyền thanh:

Thực hiện công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật cả nhà nước và tuyên truyền sâu rộng nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; tuyên truyền thành công Đại hội đảng bộ các cấp và đại hội lần thứ XIII của đảng, tuyên truyền sâu rộng về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tổ chức tuyên truyền kịp thời thông tin về dịch Covid-19 các biện pháp phòng chống dịch và chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch; tiếp tục tuyên truyền cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân; tổ chức tốt chương trình mừng Đảng, mừng Xuân Tân sửu năm 2021, Xây dựng kế hoạch phong trào “TĐĐKXDĐSVH” xã An Hưng về việc triển khai công tác chấm điểm, bình xét Gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa và tổ chức Ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc xã năm 2021, Tổ chức thành công lễ trao nhận các danh hiệu văn hóa và đăng ký thi đua năm 2021. Cuối năm 2021, toàn xã có 441/443 hộ gia đình<sup>5</sup> được công nhận GĐVH, đạt 99,55%, tăng 4,55% so với Nghị quyết (NQ 95%), 5/5 thôn công nhận khu dân cư văn hóa, cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

Trên địa bàn xã có 447 hộ, với 1.568 nhân khẩu. Trong đó hộ nghèo 293 hộ, với 994 nhân khẩu, tỷ lệ 64,40%. Cận nghèo 30 hộ, với 107 nhân khẩu, tỷ lệ 6,7%. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 giảm 10,44%.

**2. Giáo dục - Đào tạo:** Nhà trường thực hiện giảng dạy đảm bảo chương trình, nội dung và thời gian theo quy định, Chỉ đạo Nhà trường duy trì Trường Tiểu học An Hưng đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi. Năm học 2020 - 2021. Tổng số học sinh Tiểu học và Mẫu giáo toàn xã có 285 học sinh<sup>6</sup>, trong đó 02 học sinh khuyết tật. Tỷ lệ học sinh Tiểu học được khen thưởng 56%; HTCTTH 38/38 tỉ lệ 100%; Trường Mẫu giáo: Bé ngoan xuất sắc: 62/105 trẻ đạt tỷ lệ 59,04%; Bé ngoan đạt tỷ lệ 92,2%; Bé chuyên cần đạt tỷ lệ 95,04%. Triển khai kỳ nghỉ hè. Năm học 2021-2022, Tổng số học sinh Tiểu học và Mẫu giáo toàn xã có 290 học sinh<sup>7</sup>. Toàn xã có 05 em đang theo học tại các trường Đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

---

<sup>5</sup> Trong đó: Thôn 1: Tổng số hộ gia đình: 144 hộ; hộ đạt GĐVH: 144/144 hộ, đạt 100%; Thôn 2: Tổng số hộ gia đình: 74 hộ; hộ đạt GĐVH: 74/74 hộ, đạt 100%; Thôn 3: Tổng số hộ gia đình: 78 hộ; hộ đạt GĐVH: 78/78 hộ, đạt 100%; Thôn 4: Tổng số hộ gia đình: 117 hộ; hộ đạt GĐVH: 115/117 hộ, đạt: 98,29 %, hộ gia đình không đạt: 02 hộ, chiếm tỷ lệ 1,71 %.; Thôn 5: Tổng số hộ gia đình: 30 hộ; hộ đạt GĐVH: 30/30 hộ, đạt 100%.

<sup>6</sup> Khối Mẫu giáo 105 cháu; khối Tiểu học 180 học sinh.

<sup>7</sup> Khối mẫu giáo 105 cháu; khối tiểu học 185 học sinh.

### 3. Y tế, Dân số - KHHGD:

- Trong năm 2021 tổng số lượt khám chữa bệnh: 576 lượt người. Trước tình hình dịch Covid-19 diễn ra phức tạp đã chỉ đạo cán bộ y tế xã luôn sát cơ sở nắm bắt tình hình để có hướng xử lý kịp thời, từ đầu năm đến nay năm các bệnh truyền nhiễm thông thường như cảm cúm, tiêu chảy đều được điều trị khỏi. Tổ chức tiêm chủng đầy đủ, uống vitamin A cho trẻ và cho bà mẹ; Số trẻ thuộc diện 6 - 60 tháng tuổi được uống Vitamin A là 280 trẻ; Số bà mẹ sau sinh trong vòng 1 tháng được uống Vitamin A: 26 bà.

- Thực hiện cân và đo chiều cao cho 145 trẻ trên 5 tuổi trên địa bàn xã. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng 20/145 trẻ, chiếm 13,79% giảm 1,84% so với năm 2019; tỷ lệ thấp còi 28/145 trẻ, chiếm 19,31% giảm 1,32% so với năm 2019. Tiếp tục duy trì đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã. (Số liệu phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em của năm 2020, năm 2021 đã lập kế hoạch thực hiện cân, đo trẻ dưới 5 tuổi để đánh giá lại tình hình suy dinh dưỡng năm 2021 nhưng do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên tạm hoãn lại chưa thực hiện cân, đo).

- Các hoạt động dân số - KHHGD tiếp tục được quan tâm, chất lượng dịch vụ KHHGD ngày được nâng lên, đã triển khai tốt các hoạt động truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản và KHHGD, có 300 cặp vợ chồng đạt tỷ lệ 100%, trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng biện pháp tránh thai; sinh con thứ 3: 01 trẻ, giảm 01 trẻ so với năm 2020 (Thôn 3: 01). Giảm tỷ lệ sinh thứ 3 so với cùng kỳ giảm 6,34%. Mức giảm sinh so với cùng kỳ tăng 3,4%. Tỷ suất tử vong trẻ em so với cùng kỳ tăng 75,5%.

- Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2021 được thực hiện thường xuyên, triển khai ra quân tháng hành động VSATTP. Tổng số cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm hiện có: 20 cơ sở, số lượt kiểm tra liên ngành: 20 lượt, các cơ sở đều đạt yêu cầu. Đã tổ chức tiêm chủng đầy đủ cho trẻ<sup>8</sup>. Không có trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trẻ em trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

Số phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván mũi 2 trở lên 23/23 phụ nữ, đạt tỷ lệ 100%. Đã tiêm vaccine Covid-19 cho nhân viên Trạm y tế 2 mũi cho 6 nhân viên y tế; Tiêm vaccine Covid-19 mũi 2 cho Ban chỉ đạo và tổ covid-19 cộng đồng gồm 45 người. Phối hợp lập danh sách tiêm Covid-19 cho các nhóm đối tượng.

---

<sup>8</sup> Trong đó tiêm cho trẻ dưới 1 tuổi 21/21 trẻ, đạt tỷ lệ 100% ; tiêm phòng vaccin sởi - Rubella cho trẻ 18 tháng tuổi 17/17 trẻ, đạt tỷ lệ 100%; Tiêm DPT4 cho trẻ từ 18 tháng tuổi (DPT - VGB - Hip): 17/17 trẻ đạt tỷ lệ 100%; Tiêm vaccin VNNB mũi 3: 29/29 đạt tỷ lệ 100%.

- Nước sạch, vệ sinh môi trường và quản lý chất thải y tế: Tổ chức triển khai thực hiện theo Thông tư: 58/2015 TTLT- BYT- BTNMT ngày 31/12/2015 về quản lý chất thải y tế. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện vệ sinh, cải thiện môi trường sống xanh sạch, hướng dẫn xây dựng các công trình vệ sinh phù hợp với điều kiện của từng vùng. Tổng số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 447/447 hộ, đạt 100%. Số hố xí hợp vệ sinh toàn xã là: 441 cái/447 hộ, đạt tỷ lệ 98%. Số giếng nước lũy kế: 164 cái/447 hộ, đạt tỷ lệ 36,68%.

- Thực hiện tốt kế hoạch công tác y tế, công tác phòng chống dịch Covid-19 phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ (2021 - 2026); Tham gia chốt chặn phòng chống dịch Covid-19 tại vạn xuân An Hòa và Thôn 3 An Hưng.

#### **4. Thực hiện chính sách xã hội:**

- Quan tâm, thực hiện các chế độ, chính sách kịp thời cho người có công với cách mạng 54 đối tượng; Chi trả bảo trợ xã hội cho: 65 đối tượng. Đã lập hồ sơ thay đổi người thờ cúng 17 trường hợp, Lập hồ sơ thờ cúng mới 01 trường hợp. Công tác xét duyệt Bảo trợ xã hội (BTXH) đã thực hiện 03 đợt xét duyệt BTXH cho 03 đối tượng<sup>9</sup>; giảm 02 đối tượng BTXH là Người cao tuổi.

- UBND xã đã tiếp nhận và cấp phát quà từ các cấp, các ngành Trung ương, Tỉnh, huyện, xã tổng hợp: 1.220 suất, trị giá ước tính khoảng: 533.500.000 đồng và 8,5 tấn gạo của UBND huyện.

- Hoạt động chăm sóc và bảo trẻ em được chú trọng, tổ chức lễ phát động và nhiều hoạt động hưởng ứng nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, phối hợp với nhà trường tổ chức vui Tết trung thu cho trẻ em, công tác phòng chống tai nạn thương tích đối với trẻ em nhất là tai nạn đuối nước được tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân được triển khai thực hiện tích cực Tỷ lệ người tham gia BHYT 100%. Tỷ lệ tham gia BHXH: 13,63 đạt 100% KH.

- Về chính sách hỗ trợ tiền điện cho Hộ nghèo thực hiện Theo quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07/4/2015 của Thủ tướng chính phủ. Trong quý I, II, III và quý IV năm 2021 đã cấp xong tiền điện với số tiền: 162.965.682 đồng. Thực hiện theo Quyết định 4212/QĐ-UBND của UBND tỉnh hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của CP cho: 203 hộ, với tổng số tiền: 15.500.250 đồng.

Đã tiếp nhận và cấp phát muối cho 1.514 nhân khẩu DTTS, số lượng: 9.084kg.

---

<sup>9</sup> Trong đó: 01 người Khuyết tật đặc biệt nặng, 01 người nuôi dưỡng NKTĐBN; 01 Người cao tuổi.

Các chương trình về Đào tạo nghề - giải quyết việc làm - Xuất khẩu lao động tiếp tục được triển khai thực hiện. Phối hợp với Trung tâm GDTX - Hướng nghiệp mở lớp tại 5 thôn, 5 lớp đào tạo, tập huấn cho 290 học viên.

\* **Về công tác Chữ thập đỏ - Nhân đạo:** Đã tham gia hiến máu tình nguyện 09/30 đơn vị máu, đạt 30% chỉ tiêu trên giao. Mỗi tháng tiếp nhận và cấp phát 10kg gạo, 01 thùng mì tôm và 01 lon sữa cho 03 cụ già neo đơn của thôn 1, 2 và 3.

### **5. Về công tác phòng chống dịch Covid - 19:**

Trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong thời gian qua UBND xã đã chỉ đạo kịp thời, triển khai các kế hoạch, phương án chủ động ứng phó với diễn biến của dịch Covid-19 theo các cấp độ và từng thời điểm, giai đoạn khác nhau theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, thành lập Tổ phản ứng nhanh, Tổ phòng chống dịch Covid-19 cộng đồng tại các thôn; Thành lập Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch Covid-19 và ban hành quy chế và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; Xây dựng kế hoạch và Phương án phòng chống dịch trong tình hình mới. Tập trung chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống dịch ở địa phương hiệu quả. Quản lý người lao động về các thông tin gồm họ tên, năm sinh, số CMND/CCCD/hộ chiếu, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán.

Tổ chức các chốt chặn kiểm tra y tế phòng chống dịch covid-19 chặt chẽ, đã tổ chức 2 đợt chốt chặn<sup>10</sup>. Đảm bảo kinh phí phục vụ công tác chốt chặn trên địa bàn xã, với tổng kinh phí đã chi cho 2 đợt chốt chặn là: 43.940.000 đồng.

Công tác tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh trên hệ thống đài truyền thanh, tuyên truyền bằng xe cổ động lưu động tại các thôn, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch Covid -19 tại địa phương. Nhìn chung công tác thông tin, tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức đa dạng, hầu hết người dân trên địa bàn xã nhận thức được mức độ nguy hiểm của chủng virus SARS-CoV-2, nêu cao ý thức chấp hành các biện pháp phòng chống dịch. Người dân

---

<sup>10</sup> Đợt 1: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trương Tứ - Chủ tịch UBND huyện - Trưởng ban Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid- 19, tại cuộc họp ngày 10/5/2021, UBND xã tiến hành lập chốt tại Thôn 3: Thời gian chốt từ ngày 11- 25/5/2021, Số lượng tham gia: 23 người, lực lượng tham gia: Công an, xã đội, Y tế.

Đợt 2: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo số 737/UBND, ngày 29/6/2021 UBND huyện An Lão “Về việc tiếp tục tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện”; UBND xã đã thành lập một tổ chốt chặn tại thôn 3 (suối Cà Vong) vùng giáp ranh tỉnh Quảng Ngãi, Thời gian chốt: Từ ngày 29/6/2021 - 21/9/2021, Số lượng tham gia: 32 người, lực lượng tham gia: Công an, xã đội, Cán bộ xã, Cán bộ thôn.



đồng tình hưởng ứng và nghiêm túc thực hiện các quy định trong công tác phòng chống dịch Covid-19. Tính đến nay trên địa bàn xã chưa ghi nhận ca nhiễm Covid-19.

Đã thực hiện khai báo y tế toàn dân 1.104/1568 khẩu, đạt 70,4%. Đã tổ chức 3 đợt tầm soát, sàng lọc SARS-CoV-2 tổng số 159 công dân (kết quả các mẫu xét nghiệm đều âm tính), Tổng số trường hợp ra quyết định cách ly y tế tại nhà trên địa bàn xã 22 trường hợp; tổng số người tự theo dõi sức khỏe tại nhà 152 lượt người, (Trong đó 151 người đã hết thời hạn theo dõi sức khỏe theo quy định; 01 người đang thời hạn theo dõi sức khỏe tại nhà).

Tổng số đối tượng được tiêm từ 18 tuổi trở lên có mặt tại địa phương trên địa bàn xã 961 người. Đã được tiêm 912 người, chiếm tỷ lệ 94,9%. Trong đó 839 người tiêm đủ mũi 2 và 73 người đã tiêm mũi 1; chưa tiêm 49 người, chiếm tỷ lệ 5,1%.

Đến thời điểm này còn 12 người dân đi làm ăn xa chưa trở về địa phương (*số liệu tính đến 17/12/2021*).

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG NỘI CHÍNH**

#### ***1. Xây dựng chính quyền - Cải cách thủ tục hành chính - Tư pháp:***

Tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã, kết quả đã bầu đủ 15 đại biểu HĐND xã; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền cấp xã hoạt động có hiệu quả. Thực hiện tốt các quy trình bổ nhiệm, điều động cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý; thực hiện chuyển xếp lương, nâng bậc lương, giải quyết chế độ BHXH cho cán bộ, công chức, người lao động được kịp thời, đúng quy định.

Tập trung thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, Phần đầu nâng cao chỉ số đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trên hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ và hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Bình Định.

Bộ phận một cửa xã đã tiếp nhận, giải quyết 1.656 hồ sơ. Trong đó, đã giải quyết 1.656 hồ sơ, trước hạn và đúng hạn 1.647 hồ sơ, trễ hạn 09 hồ sơ.

Công tác xây dựng văn bản qui phạm pháp luật; kiểm tra, rà soát văn bản dần dần đi vào chặt chẽ; công tác chứng thực, hộ tịch được thực hiện chặt chẽ đúng qui định pháp luật<sup>11</sup>.

---

<sup>11</sup> Trong năm đã công chứng, chứng thực: 672 trường hợp, thu lệ phí 5.029.000 đồng; đăng ký kết hôn 04 trường hợp; đăng ký khai sinh cho 390 trường hợp; đăng ký khai tử cho 10 trường hợp; cấp trích lục khai sinh 532 trường hợp, lệ phí 2.704.000đ; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 4 trường hợp

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp tục được duy trì. Đã tiếp công dân 4 lượt, với 04 công dân đến phản ánh, kiến nghị; tiếp nhận 02 đơn, giải quyết 02/02 đơn, đạt tỷ lệ 100% so với cùng kỳ năm 2020 giảm 1 đơn.

## **2. Quốc phòng, An ninh**

Tình hình ANQG tiếp tục được giữ vững ổn định, không xảy ra các “điểm nóng” phức tạp về ANTT; tập trung lực lượng bảo đảm an ninh, an toàn Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Công tác quốc phòng luôn được đảm bảo, tổ chức giao quân năm 2021 đạt 100% chỉ tiêu (6/6 Thanh niên), xây dựng và củng cố LLDQ cơ động của xã, dân quân tại chỗ 65 đ/c. Hoàn thành công tác huấn luyện 03 đợt, huấn luyện LLDQ năm thứ nhất có 15 đ/c tham gia; đợt 2 huấn luyện năm thứ 2,3, 4 có 25 đ/c dân quân, đợt 3 huấn luyện tại chỗ 09 đ/c. Đăng ký thanh niên tuổi 17 là: 13 thanh niên. Đã xét duyệt 22 thanh niên đủ điều kiện gọi khám và đã phát lệnh đi khám, lên trạm khám 22/22 Thanh niên đạt 100% ; xây dựng kế hoạch trực các ngày Lễ lớn.

- Công tác An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn khá ổn định; Công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm và VPPL đã tiến hành rà soát, lên danh sách gọi hỏi được 15 đối tượng có biểu hiện vi phạm pháp luật; theo dõi, cảm hóa 03 đối tượng chấp hành xong án phạt tù ở ngoài cộng đồng, 01 đối tượng chấp hành án treo, đã tiếp nhận, xác minh làm rõ, xử lý 05/05 vụ việc<sup>12</sup>.

- Công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ ANTQ: Công an xã, Ban Chỉ đạo ANTT xã đã tổ chức cho thôn, trường học, UBND xã đăng ký xây dựng tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” theo Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an<sup>13</sup>.

- Tai nạn giao thông: Xảy ra 02 vụ, làm chết 02 người, bị thương 04 người.(vụ thứ 1 xảy ra tại thôn 4 vào ngày 12/01/2021; vụ thứ 2 xảy ra tại thôn 2 vào ngày 11/11/2021).

## **IV. MỘT SỐ TÒN TÀI VÀ NGUYÊN NHÂN**

---

<sup>12</sup> Gồm: Trộm cắp tài sản 3 vụ, 3 đối tượng (Nhắc nhở 01 vụ, 02 đối tượng; ra Quyết định phạt cảnh cáo 02 vụ, do 01 đối tượng thực hiện), Đánh nhau gây thương tích xảy ra 1 vụ, 1 đối tượng (ra quyết định phạt tiền 2 triệu đồng); Dùng xung điện bắt cá 1 vụ, 1 đối tượng. (ra Quyết định phạt 3 triệu đồng).

<sup>13</sup> Kết quả phân loại có 2/2 trường, 1/1 cơ quan y tế, 3/5 khu dân cư thôn đạt tiêu chuẩn An toàn về ANTT (phong trào loại xuất sắc); có 2/5 thôn đạt An toàn về ANTT (có 1 thôn đạt loại Trung bình, 1 thôn đạt loại Khá); xã An Hưng đạt chuẩn về ANTT (phong trào loại Khá).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của xã năm 2021 còn những tồn tại, đó là:

- Diện tích sản xuất chưa đạt theo kế hoạch dẫn đến ảnh hưởng sản xuất cả năm, nhân dân chưa thực sự chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng cạn cho phù hợp. Công tác tiêm phòng vaccine phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm chưa kiên quyết. Tình hình khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép tuy được kiểm soát nhưng vẫn còn xảy ra, vẫn còn xảy ra cháy lan.

- Các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền chưa thực sự sâu rộng, đôi lúc thiếu kịp thời.

- Tiến độ xây dựng các công trình NTM còn chậm, chưa phát huy tốt nội lực trong nhân dân; Tiến độ xây dựng cơ bản một số công trình và thực hiện chương trình bê tông hóa GTNT còn chậm. Công tác bảo vệ môi trường, thu gom rác thải sinh hoạt trong khu dân cư chưa tốt; Công tác quản lý đất công ích, đất dự phòng và quản lý tài nguyên cát, sỏi sạn vẫn còn hạn chế.

- Tình hình tai nạn giao thông có xu hướng gia tăng về số vụ cũng như về số người chết.

- Công tác hoạt động một số ban nhân dân thôn chưa đều, chưa phát huy vai trò của BND thôn. Công tác niêm yết công khai và giải quyết thủ tục hành chính một ngành chuyên môn chưa đầy đủ. Việc triển khai và thực hiện Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ đôi lúc chưa nghiêm ở một số cán bộ, công chức và hợp đồng lao động xã.

- Tình hình an ninh trật tự được ổn định, tuy nhiên một số bộ phận nhân dân chưa tuân thủ theo pháp luật; tình trạng sử dụng xe máy chưa đủ tuổi vẫn còn xảy ra.

***Nguyên nhân của những khuyết điểm, tồn tại*** nêu trên là do những yếu tố khách quan và chủ quan.

***Mặt chủ quan:*** do việc triển khai thực hiện nhiệm vụ một số ban ngành, chuyên môn sự phối hợp chưa đồng bộ, tinh thần trách nhiệm trong việc thực thi nhiệm vụ chưa cao, hơn nữa ý thức của một số người dân chưa cao, ý lại sự hỗ trợ của nhà nước, chưa năng động sáng tạo trong sản xuất để vươn lên thoát nghèo bền vững. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến với người dân còn hạn chế.

***Mặt khách quan:*** Thời tiết diễn biến bất thường, nắng hạn kéo dài, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, nhất là dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, đã tác động ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân.

## **Phần thứ hai:**

### **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KT-XH, QP-AN NĂM 2022**

Năm 2022 trong bối cảnh dự báo tình hình chung của cả nước còn diễn biến khó lường, kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, thiên tai, dịch bệnh, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu có nguy cơ tác động tiêu cực đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội và ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Để phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, cụ thể các chỉ tiêu chủ yếu sau:

#### **I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:**

##### **1. Các chỉ tiêu kinh tế:**

- Tổng sản lượng cây có hạt 1.229,8 ha.
- + Cây lúa: 192 ha, NS 63,1 tạ/ha, SL 1.229,8 tấn. Trong đó: Vụ Đông Xuân: 107ha, NS 63,5 tạ/ha, SL 698,5 tấn; Vụ Hè Thu: 85 ha, NS 62,5 tạ/ha, SL 531,25 tấn.
- + Cây ăn quả: Duy trì Cây bưởi: 3 ha; Cây hồ tiêu: 1 ha.
- + Cây trồng cạn: 1 ha (Trong đó: cây Lạc : 0,5 ha, cây Ngô: 0,5 ha)
- Tổng đàn gia súc: 2.650 con. Trong đó: Trâu: 550 con; Bò: 1.000 con. Tỷ lệ bò lai 50%, Đàn lợn: 1.100 con.
- Tổng đàn gia cầm: 2.840 con. Trong đó: Gà: 1.800 ; Vịt: 1.040
- Tỷ lệ tiêm phòng: Trâu, Bò: 85%; Đàn Heo: 65 %; Gia cầm: 65%.
- Nuôi cá nước ngọt: 1,7 ha, Sản lượng: 12 tấn.
- Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển: 4,65 tỷ đồng
- Tổng thu ngân sách: 4,13 tỷ đồng. Trong đó thu địa bàn: 50.000.000đồng
- Tổng chi ngân sách: 4,13 tỷ đồng.
- Trồng rừng tập trung: 160 ha; Duy trì giao khoán bảo vệ rừng: 1.561,8 ha; Tỷ lệ che phủ rừng: 82%.

##### **2. Chỉ tiêu văn hóa, xã hội:**

- Duy trì Trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt: 96,7 %
- Tỷ lệ khu dân cư văn hóa: 100% (5/5 thôn)
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn văn hóa xuất sắc: 100%
- Cơ quan đạt cơ quan văn hóa

- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn: 12,86%
- Xã duy trì Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế
- Mức giảm sinh: - 0,2 ‰.
- Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3: - 0,1%.
- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi: 0,554‰.
- Thực hiện các biện pháp tránh thai: 105 người.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 9%.
- Xã phù hợp trẻ em.
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT 100%.
- Số người tham gia BHXH 152 người, Tỷ lệ tham gia BHXH đạt 21,87% (Trong đó Tham gia BHXH bắt buộc: 8, 63%; Tự nguyện 13,24%)
- Tỷ lệ tham gia hiến máu nhân đạo đạt chỉ tiêu cấp trên giao.
- Đào tạo, bồi dưỡng tập huấn dạy nghề: 80 người (Trong đó: đào tạo nghề: 20 người); Giải quyết việc làm mới 30 người.
- Giải quyết, hòa giải thành đạt tỷ lệ 100%.
- Nông thôn mới: Phần đầu đạt từ 1 tiêu chí trở lên (Tiêu chí 18 về Hệ thống chính trị).

### **3. Về quốc phòng an ninh:**

- Xã đạt vững mạnh về QP, AN: 100%.
- Diễn tập theo Quyết định 28 đạt loại tốt trở lên.
- Tỷ lệ giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

## **II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tiếp tục phát triển hoàn thiện trên lĩnh vực nông - lâm nghiệp, thủy sản:**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch của Huyện ủy; Tập trung khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra để chuẩn bị các điều kiện cho sản xuất vụ Đông Xuân 2021 - 2022 nhất là bảo đảm cơ cấu giống, lịch thời vụ, có giải pháp đối phó với tình hình hạn hán. Hướng dẫn nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, thực hiện tốt chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đầu tư thâm canh nâng cao năng suất; tăng cường công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi có hiệu quả, tận dụng tốt các nguồn nước tự nhiên, các mạch nước ngầm; củng cố hệ thống tưới tiêu, thường xuyên nạo vét kênh mương, duy tu, bảo dưỡng các đập bồi để đủ nước tưới trên diện tích gieo sạ. Tăng cường các biện pháp phòng trừ sâu bệnh, dự tính, dự báo, nhân dân thường xuyên thăm đồng để phát hiện sâu bệnh để có hướng phòng trừ.

Phát triển đàn gia súc, gia cầm; đặc biệt là đàn bò lai, từng bước tăng tỉ trọng giá trị chăn nuôi trong giá trị sản xuất nông nghiệp. Chú trọng công tác quản lý, giám sát, tiêm phòng dịch bệnh và phòng chống đói rét trên đàn vật nuôi.

Tiếp tục thực hiện chỉ thị số 22/CT-UBND của CT UBND tỉnh, tăng cường kiểm tra, truy quét, tuần tra, kiểm soát nhằm ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản, phá rừng, quản lý bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên, bảo vệ môi trường sinh thái, phát huy các giá trị của rừng, gắn với phát triển du lịch.

### ***2. Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường, xây dựng:***

Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường trên địa bàn; Triển khai thực hiện tốt kế hoạch sử dụng đất hàng năm; giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp.

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường, thường xuyên kiểm tra và xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép.

### ***3. Tăng cường thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới:***

Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân và huy động, lồng ghép tối đa các nguồn lực để thực hiện tốt Chương trình Nông thôn mới gắn với công tác giảm nghèo. Tiếp tục triển khai kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu để nâng cao giá trị sản xuất.

### ***4. Công tác tài chính và xây dựng cơ bản:***

Quản lý và sử dụng ngân sách một cách có hiệu quả, thực hiện đúng qui định Luật ngân sách nhà nước, các nguồn chi đều đảm bảo tiết kiệm và phục vụ tốt mọi hoạt động cho xã.

Trên cơ sở nguồn kinh phí các chương trình mục tiêu, dự án để đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã, quản lý tốt các nguồn vốn xây dựng cơ bản, sửa chữa, nâng cấp, chống thất thoát, lãng phí, phát huy vai trò giám sát của tổ giám sát cộng đồng của nhân dân nơi có công trình xây dựng.

### ***5. Tiếp tục đẩy nhanh các hoạt động văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội:***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị ở địa phương, triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, đảm bảo đủ cơ số thuốc để thực hiện tốt công tác khám và điều trị; tăng cường công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, dân số - KHHGD. Tiếp tục tăng cường các biện pháp, giải pháp nhằm giảm

tỷ lệ sinh con thứ 3; vận động nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu đề ra.

Nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục đào tạo, tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức điều hành các Chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện các chế độ chính sách cho các đối tượng được thụ hưởng. Tiếp tục quan tâm, giúp đỡ, chăm sóc các đối tượng chính sách, gia đình có công cách mạng. Phát động và thực hiện phong trào đền ơn đáp nghĩa trong cán bộ và nhân dân.

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm. Chú trọng công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với đồng bào DTTS. Thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS giai đoạn 2021-2025”.

#### ***6. Về công tác phòng, chống dịch Covid-19:***

Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

Xác định công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 là một trong những nhiệm vụ thường xuyên, xuyên suốt trong năm 2022. Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” để phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục phát huy các tổ phản ứng nhanh, tổ Covid-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh an toàn, thích ứng với diễn biến dịch bệnh phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

#### ***7. Thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính:***

Rà soát lại đội ngũ cán bộ và lập hồ sơ quản lý cán bộ, công chức xã theo đúng qui định. Nâng cao chất lượng công tác của cán bộ, công chức, thực hiện đúng giờ giấc làm việc. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các nội dung trong cải cách hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý Nhà nước.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật. Thực hiện tốt việc kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản mới.

Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng qui định những đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

### **8. Tăng cường củng cố quốc phòng - An ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội:**

Tăng cường công tác sẵn sàng chiến đấu, nâng cao bản lĩnh chính trị và tinh thần cảnh giác trong lực lượng dân quân trên địa bàn xã. Triển khai thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự, đảm bảo tỉ lệ tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật Nhà nước; nâng cao ý thức cảnh giác phòng ngừa các loại tội phạm.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch tuyên truyền, vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo nổ.

Triển khai thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy ở cơ quan, trường học, khu dân cư, rừng phòng hộ.

Thường xuyên chỉ đạo công tác nắm bắt tình hình an ninh tuyến núi, an ninh trong thôn, tập trung triển khai các biện pháp ngăn ngừa, hạn chế thấp nhất các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, cố ý gây thương tích trong thanh thiếu niên, học sinh và trong nhân dân. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức cảnh giác đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm, tệ nạn xã hội nhất là tệ nghi kị cầm đồ, tăng cường đảm bảo an ninh nông thôn vùng giáp ranh.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- TT Đảng ủy; TT HĐND xã
- Lãnh đạo UBND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- ĐB HĐND xã khóa X;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Chê**



**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

*(Kèm theo Báo cáo số: 256/BC-UBND ngày 17/12/2021 của UBND xã)*

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Thực hiện 2020</b>	<b>Kế hoạch 2021</b>	<b>Thực hiện 2021</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>
<b>I</b>	<b>Về kinh tế</b>					
<b>1</b>	<b>Tổng sản lượng có hạt. Trong đó:</b>					1.229,8
	Thóc	Tấn	1.178,5	1.235,7	1.118,2	1.229,8
	Ngô	Tạ/ha	0	15	7,5	0
<b>2</b>	<b>Cây lúa</b>					
	Diện tích	Ha	187	195	177,3	195
	Tỷ lệ lúa lai	%	100	100	100	100
	Năng suất	Tạ/ha	63,02	62,6	62,7	63,1
	Trong đó: + Vụ Đông Xuân	Ha	110	110	100	110
	Tỷ lệ cấp 1 hóa giống lúa	Ha	0	0	0	0
	Tỷ lệ lúa lai	Ha	100	100	100	100
	Năng suất	Tạ	63,6	63	63,93	63,5
	Sản lượng	Tấn	699,6	693	639,3	698,5
	+ Vụ Hè Thu	Ha	77	85	77,3	85
	Tỷ lệ cấp 1 hóa giống lúa	Ha	0	0	0	0

	Tỷ lệ lúa lai	Ha	100	100	100	100
	Năng suất	Tạ	62,2	62	61,22	62,5
	Sản lượng	Tấn	478,94	527	473,2	531,25
<b>3</b>	<b>Cây Ngô</b>					
	Diện tích	Ha	0	15	0	0
	Năng suất	Tạ/ha	0	0	0	0
<b>4</b>	<b>Cây lạc</b>					
	Diện tích	Ha	3,1	10	0,5	0
	Năng suất	Tạ/ha	17,5	17	-	0
<b>5</b>	<b>Cây mỳ</b>					
	Diện tích	Ha	15	10	2	0
	Năng suất	Tạ/ha	178	166	-	0
<b>6</b>	<b>Cây ăn quả (bưởi)</b>	Ha	0	3	0	3
<b>7</b>	<b>Cây hồ tiêu</b>	Ha	-	-	-	1
<b>8</b>	<b>Tổng đàn gia súc hiện có. Trong đó</b>	Con	2.218	2.750	2.765	2.650
	Đàn Trâu	Con	527	450	540	550
	Đàn Bò	Con	601	1.300	575	1.000
	Tỷ lệ Bò lai	%	50,08	50	52,17	87
	Đàn lợn	Con	1.090	1.000	1.650	1.100
<b>9</b>	<b>Tổng đàn gia cầm hiện có</b>	Con	2.778	1.800	2.778	2.840
<b>10</b>	Số gia súc xuất chuồng trong năm. Trong đó:					2.016

-	Trâu	Con				77
-	Bò	Con				224
-	Lợn	Con				1.715
<b>11</b>	Số gia cầm xuất chuồng trong năm.	Con				2.227
<b>12</b>	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại trong năm. Trong đó:	Tấn				186
-	Thịt trâu hơi	Tấn				18
-	Thịt bò hơi	Tấn				46
-	Thịt lợn hơi	Tấn				118
-	Thịt gia cầm hơi	Tấn				4
<b>13</b>	<b>Tỷ lệ tiêm phòng</b>					
	Gia súc	%	75,15	80	89,15	85
	Gia cầm	%	0	0	0	65
<b>14</b>	<b>Nuôi cá nước ngọt</b>					
	Diện tích	Ha	0,21	1,7	0,21	1,7
	Sản lượng	Tấn	0,30	65	0,30	12
<b>15</b>	<b>Trồng rừng</b>	Ha	60	340	400	160
<b>16</b>	<b>Giao khoán bảo vệ rừng. Trong đó</b>	Ha				
	Khoán chăm sóc bảo vệ rừng	Ha	1.561,08	1.561,08	1.561,08	1.561,08
<b>17</b>	<b>Giao đất cho thuê đất lâm nghiệp</b>	Ha	100	50	75,54	-

<b>18</b>	<b>Tỷ lệ che phủ rừng</b>	%	69,7	69,7	69,7	-
<b>19</b>	<b>Vốn đầu tư phát triển</b>	Tỷ đồng	6,234	4,65	2,58	-
<b>20</b>	<b>Thu ngân sách</b>	Tỷ đồng	7,092	4,13	5,5	-
	Trong đó Thu địa bàn	Triệu đồng	129	50	952	-
<b>21</b>	<b>Chi ngân sách</b>	Tỷ đồng	6,937	4,13	4,24	-
<b>II</b>	<b>Về văn hóa xã hội</b>					
1	Xã duy trì Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
2	Xã đăng ký phấn đấu đạt từ 1 tiêu chí NTM trở lên	Đạt	Đạt	Đạt	Không Đạt	Đạt
3	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	%	98,42	98	99,52	96,7
4	Tỷ lệ khu dân cư văn hóa	%	100	100	100	100
5	Cơ quan văn hóa xuất sắc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
6	Trường học văn hóa xuất sắc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
7	Trường TH đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
8	Mức giảm sinh	‰	12,6	0,2	16	0,2
9	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	13,79	12,86	13,79	12,86

10	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi	%o	1,379	1	33,33	0,554
11	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3	%	10,5	0,20	4,16	0,1
12	Xã phù hợp với trẻ em	%	100	100	100	100
13	Tỷ lệ giảm nghèo	%	55,28	10,11	10,44	9
14	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghề	Người	113	60	290	80
15	Trong đó đào tạo nghề	Người	35	0	0	20
16	Giải quyết việc làm mới	Người	0	20	0	30
17	Trong đó xuất khẩu lao động	Người	0	2	0	0
18	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	100	100	100	100
19	Số người tham gia BHXH	Người	0	122	122	152
20	Tỷ lệ tham gia BHXH	%	0	13,63	13,63	21,87
	Trong đó: Bắt buộc	%	0	6,93	6,93	8,63
	Tự nguyện	%	0	6,70	6,70	13,24
21	Tỷ lệ tham gia hiến máu nhân đạo	%	70	100	30	100
<b>II</b>	<b>Về Quốc phòng an ninh</b>					
1	Tỷ lệ giao quân	%	100	100	100	100
2	Tỷ lệ vững mạnh về QP-AN	%	100	100	100	100

